

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: **475/2022/QĐCNTTLH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Long Biên, ngày 05 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Lê Thuỳ D và anh Lê Văn L.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 21 tháng 05 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Lê Thuỳ D
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 11 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị Lê Thuỳ D, sinh năm 1996

HKTT: Khu A, xã X, huyện H, tỉnh P.

Hiện trú tại: Tổ 20 phường N, quận L, TP. H.

Anh Lê Văn L, sinh năm 1997

HKTT: Khu A, xã X, huyện H, tỉnh P.

Hiện trú tại: Ngõ 100 phố S, quận L, TP. H.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có)

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 11 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 11 năm 2022, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thuỳ D và anh Lê Văn L.

Giấy chứng nhận kết hôn số 49/2020, ngày 04/12/2020 do Ủy ban nhân dân xã X, huyện H, tỉnh P) cấp cho chị Lê Thuỳ D và anh Lê Văn L không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Lê Kim N, sinh ngày 18/06/2021. Sau khi ly hôn, chị D được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Kim N. Anh L có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*)/tháng cho chị D kể từ tháng 12/2022 cho đến khi cháu N trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật

Không ai được ngăn cản quyền thăm gặp và chăm sóc con chung.

- Về tài sản chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh chị cam kết không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Long Biên
- Cơ quan THADS quận Long Biên;
- UBND xã X, huyện H, tỉnh P;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Lý Thị Tường Nga